UBND TỈNH LẠNG SƠN
**SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số: 1377/KH-SGDĐT

*Lạng Sơn, ngày 09 tháng 4 năm 2026*

# KẾ HOẠCH
## Cải cách hành chính Sở Giáo dục và Đào tạo năm 2026

Thực hiện Kế hoạch số 120/KH-UBND ngày 30/3/2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh về cải cách hành chính tỉnh Lạng Sơn năm 2026; Sở Giáo dục và Đào tạo ban hành Kế hoạch cải cách hành chính Sở Giáo dục và Đào tạo năm 2026 cụ thể như sau:

### I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

#### 1. Mục đích

Cụ thể hóa và triển khai đồng bộ, hiệu quả các mục tiêu, nhiệm vụ cải cách hành chính (CCHC) xuyên suốt từ cơ quan Sở đến các cơ sở giáo dục trực thuộc, bám sát các chủ trương, định hướng bao gồm: Nghị quyết số 76/NQ-CP ngày 15/7/2021 của Chính phủ về việc ban hành Chương trình tổng thể cải cách hành chính Nhà nước giai đoạn 2021-2030; Quyết định số 282/QĐ-TTg ngày 12/02/2026 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Kế hoạch cải cách hành chính nhà nước trọng tâm giai đoạn 2026 – 2030; Nghị quyết số 60-NQ/TU ngày 15/12/2021 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về đẩy mạnh cải cách hành chính trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2021-2030; Kế hoạch số 110/KH-UBND ngày 25/3/2026 của UBND tỉnh về cải cách hành chính tỉnh Lạng Sơn giai đoạn 2026-2030; Kế hoạch 120/KH-UBND ngày 30/3/2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh về cải cách hành chính tỉnh Lạng Sơn năm 2026.

Hiện đại hóa nền hành chính quản lý giáo dục gắn liền với quá trình chuyển đổi số của ngành; nâng cao chất lượng dịch vụ công; cải cách triệt để thủ tục hành chính (TTHC) nhằm cắt giảm chi phí tuân thủ, rút ngắn thời gian giải quyết.

Cải thiện mạnh mẽ môi trường đầu tư kinh doanh trong lĩnh vực giáo dục, nâng cao năng lực cạnh tranh cấp sở, ban, ngành (DDCI); đáp ứng sự hài lòng của phụ huynh, học sinh, người dân và doanh nghiệp đối với dịch vụ giáo dục công lập.

Góp phần duy trì và nâng cao thứ hạng các chỉ số của tỉnh: Chỉ số CCHC (PAR INDEX), Chỉ số hiệu quả quản trị và hành chính công (PAPI) và Chỉ số hài lòng về sự phục vụ hành chính (SIPAS).

#### 2. Yêu cầu

Các nhiệm vụ CCHC của toàn ngành phải được xác định cụ thể, có trọng tâm, trọng điểm, lộ trình thực hiện và kết quả đầu ra rõ ràng. Gắn chặt kết quả thực hiện với đặc thù chuyên môn quản lý giáo dục và trách nhiệm trực tiếp của người đứng đầu.

Quán triệt công tác CCHC là nhiệm vụ trọng tâm, xuyên suốt trong hoạt động quản lý, giảng dạy. Nâng cao kỷ luật, kỷ cương hành chính; kết hợp chặt chẽ công

tác CCHC với nhiệm vụ rà soát, sắp xếp tinh gọn tổ chức bộ máy, mạng lưới trường lớp và cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh trong lĩnh vực giáo dục.

Bảo đảm sự phối hợp đồng bộ, nhịp nhàng giữa 06 phòng chuyên môn thuộc Sở và các cơ sở giáo dục trên địa bàn tỉnh.

Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát, đánh giá định kỳ kết quả thực hiện nhiệm vụ CCHC tại các đơn vị. Phát huy vai trò đầu mối tham mưu, theo dõi, đôn đốc của Phòng Hành chính - Tổng hợp.

## II. MỤC TIÊU

### 1. Mục tiêu chung

Hoàn thành 100% các nhiệm vụ đề ra trong Kế hoạch CCHC năm 2026 của UBND tỉnh và của Sở Giáo dục và Đào tạo, bảo đảm đúng tiến độ và chất lượng; triển khai đồng bộ, hiệu quả tại các phòng chuyên môn và các cơ sở giáo dục.

### 2. Chỉ tiêu cụ thể

#### *2.1. Cải cách thể chế*

Đảm bảo 100% văn bản quy phạm pháp luật, văn bản quy định chi tiết thuộc lĩnh vực giáo dục và đào tạo được Sở tham mưu, trình cấp có thẩm quyền ban hành đúng trình tự, thủ tục, hình thức và thời gian quy định.

Thường xuyên rà soát hệ thống văn bản quy phạm pháp luật liên quan đến ngành giáo dục. Trọng tâm là tham mưu bãi bỏ, sửa đổi, thay thế các văn bản quy định về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của cơ quan quản lý và các cơ sở giáo dục sau quá trình sắp xếp, tổ chức lại. Nội dung này bám sát tinh thần Nghị quyết số 18-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII về một số vấn đề tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả.

Xử lý hoặc kiến nghị cấp có thẩm quyền xử lý kịp thời, dứt điểm 100% các vấn đề phát hiện qua công tác rà soát, kiểm tra tình hình thi hành pháp luật trong hoạt động giáo dục.

#### *2.2. Cải cách thủ tục hành chính*

Triển khai nghiêm túc, hiệu quả việc rà soát, cắt giảm và đơn giản hóa các TTHC đặc thù thuộc lĩnh vực giáo dục nhằm tháo gỡ rào cản, tạo thuận lợi cho tổ chức, cá nhân tham gia vào hoạt động giáo dục. Nội dung bám sát các mục tiêu tại Nghị quyết số 66/NQ-CP ngày 26/3/2025 của Chính phủ về Chương trình cắt giảm, đơn giản hoá TTHC liên quan đến hoạt động sản xuất, kinh doanh năm 2025 và 2026 đối với các TTHC đặc thù và Nghị quyết số 02/NQ-CP ngày 08/01/2026 của Chính phủ Về những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia năm 2026 (Nghị quyết số 02/NQ-CP ngày 08/01/2026 của Chính phủ).

Đổi mới toàn diện việc thực hiện TTHC theo Nghị quyết số 02/NQ-CP ngày 08/01/2026 của Chính phủ, phấn đấu đạt các chỉ tiêu cụ thể:

100% hồ sơ TTHC được cấp kết quả giải quyết bản điện tử.

Tối thiểu 80% thông tin, hồ sơ, dữ liệu số hóa được khai thác, sử dụng lại.

100% phản ánh, kiến nghị của người dân, tổ chức về TTHC được tiếp nhận và xử lý đúng hạn.

Tối thiểu 90% người dân, tổ chức hài lòng trong khâu tiếp nhận và giải quyết TTHC.

Tối thiểu 95% người dân, tổ chức đánh giá hài lòng khi sử dụng dịch vụ công trực tuyến ngành giáo dục.

***2.3. Cải cách tổ chức bộ máy hành chính***

Rà soát, sắp xếp, tinh gọn tổ chức bộ máy các phòng chuyên môn thuộc Sở và quy hoạch lại mạng lưới các cơ sở giáo dục. Sửa đổi, hoàn thiện quy định về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của các đơn vị trực thuộc bảo đảm không chồng chéo; nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động, phù hợp với tình hình thực tiễn giáo dục của địa phương.

Tiếp tục thực hiện nghiêm lộ trình giảm biên chế công chức tại cơ quan Sở và giảm biên chế sự nghiệp hưởng lương từ ngân sách Nhà nước tại các cơ sở giáo dục theo đúng chủ trương, chỉ đạo của Trung ương và của tỉnh.

***2.4. Cải cách chế độ công vụ***

Tổ chức rà soát, điều chỉnh và trình cấp có thẩm quyền phê duyệt 100% Đề án vị trí việc làm đối với khối cơ quan Sở và các cơ sở giáo dục công lập thực hiện sắp xếp, sáp nhập, tinh gọn tổ chức bộ máy.

Tổ chức triển khai và hoàn thành 100% số lớp, chỉ tiêu theo Kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức (bao gồm cán bộ quản lý và đội ngũ giáo viên) năm 2026.

***2.5. Cải cách tài chính công***

Đổi mới mạnh mẽ cơ chế quản lý, phân bổ và sử dụng ngân sách nhà nước đối với cơ quan Sở và các cơ sở giáo dục; thúc đẩy tính tự chủ, tự chịu trách nhiệm và sự sáng tạo trong quản lý tài chính. Khuyến khích và hướng dẫn các cơ sở giáo dục công lập (nếu đủ điều kiện) từng bước chuyển sang tự bảo đảm một phần hoặc toàn bộ chi thường xuyên theo lộ trình.

Quản lý, sử dụng tài sản công minh bạch, hiệu quả, đúng quy định. Tổ chức thực hiện và hoàn thành báo cáo tổng kiểm kê đúng tiến độ theo Quyết định số 2456/QĐ-UBND ngày 16/11/2025 của UBND tỉnh Lạng Sơn về việc ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện tổng kiểm kê tài sản công tại cơ quan, tổ chức, đơn vị, tài sản kết cấu hạ tầng do Nhà nước đầu tư, quản lý thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Lạng Sơn thời điểm ngày 01 tháng 01 năm 2026.

Tập trung triển khai quyết liệt, đồng bộ các giải pháp nhằm đẩy nhanh tiến độ thực hiện và giải ngân đạt 100% kế hoạch vốn đầu tư công, vốn các chương trình mục tiêu quốc gia năm 2026 được giao cho ngành giáo dục.

Khắc phục và thực hiện nghiêm túc, dứt điểm các kết luận, kiến nghị xử lý tài chính của Kiểm toán Nhà nước năm 2025, phấn đấu đạt chỉ tiêu từ 90% trở lên.

**2.6. Xây dựng và phát triển Chính quyền điện tử, Chính quyền số**

Đảm bảo trên 90% nền tảng số dùng chung của ngành giáo dục được triển khai, ứng dụng thống nhất, đồng bộ từ cấp Bộ, Sở đến các cơ sở giáo dục trên địa bàn.

Phấn đấu 100% TTHC lĩnh vực giáo dục đủ điều kiện được cung cấp dưới hình thức dịch vụ công trực tuyến toàn trình trên Cổng Dịch vụ công quốc gia.

Hoàn thiện và chuẩn hóa hệ thống cơ sở dữ liệu ngành giáo dục, đẩy mạnh số hóa hồ sơ (học bạ, văn bằng, chứng chỉ...), trực tiếp đóng góp vào mục tiêu đưa tỉnh Lạng Sơn đạt cấp độ 3 về mức độ trưởng thành trong quản trị dữ liệu.

## III. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP

### 1. Công tác chỉ đạo, điều hành, thông tin tuyên truyền và kiểm tra CCHC

Triển khai đồng bộ, nghiêm túc các chủ trương, chính sách, pháp luật của Đảng, Nhà nước và các chỉ đạo của Chính phủ, Tỉnh ủy, UBND tỉnh về công tác CCHC. Xác định CCHC là nhiệm vụ trọng tâm, xuyên suốt; gắn chặt kết quả thực hiện với trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, đơn vị.

Đổi mới, đa dạng hóa hình thức tuyên truyền, tăng cường công tác thông tin, tuyên truyền về CCHC; tiếp tục duy trì và nâng cao chất lượng công tác tuyên truyền CCHC trên Trang Fanpage CCHC của Sở GDĐT; thường xuyên đăng tải, cập nhật nội dung thông tin hoạt động CCHC trên Trang thông tin điện tử của Sở GDĐT, Trang thông tin điện tử của các cơ quan, đơn vị, cơ sở giáo dục và các phương tiện thông tin đại chúng khác; tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và truyền thông số. Trọng tâm tuyên truyền hướng đến việc công khai, minh bạch thông tin giáo dục, nỗ lực rút ngắn thời gian giải quyết TTHC và thúc đẩy sử dụng dịch vụ công trực tuyến.

Tổ chức kiểm tra trực tiếp công tác CCHC tại tối thiểu 30% các đơn vị cơ sở giáo dục trực thuộc Sở; đẩy mạnh kiểm tra đột xuất, tập trung kiểm tra các phòng cơ quan Sở, các đơn vị thực hiện TTHC liên quan đến chế độ chính sách của giáo viên, nhân viên và học sinh và giao dịch với doanh nghiệp. Triển khai việc đánh giá, xếp loại thực hiện nhiệm vụ và xác định chỉ số CCHC theo định kỳ 6 tháng.

### 2. Cải cách thể chế

Tổ chức quán triệt, triển khai đồng bộ, thống nhất Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15 (được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 87/2025/QH15) của Quốc hội; Chỉ thị số 43/CT-TTg ngày 11/12/2020 của Thủ tướng Chính phủ về nâng cao chất lượng công tác xây dựng, hoàn thiện hệ thống pháp luật và tăng cường hiệu quả thi hành pháp luật; Nghị quyết số 66-NQ/TW của Bộ Chính trị về đổi mới

công tác xây dựng và thi hành pháp luật đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước trong kỷ nguyên mới; Quyết định số 60/2025/QĐ-UBND ngày 19/8/2025 của UBND tỉnh về Quy định biện pháp thi hành một số nội dung về xây dựng, ban hành văn bản quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Lạng Sơn.

Xây dựng, tham mưu ban hành các văn bản quy phạm pháp luật, cơ chế, chính sách thuộc lĩnh vực giáo dục bảo đảm phù hợp với chủ trương của Đảng, pháp luật của Nhà nước và sát thực tiễn địa phương. Nâng cao tính khả thi, minh bạch nhằm cải thiện môi trường đầu tư, hoạt động giáo dục trên địa bàn.

Thường xuyên tự kiểm tra, rà soát hệ thống văn bản quy phạm pháp luật liên quan đến ngành. Tập trung xử lý, kịp thời kiến nghị cấp có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung, thay thế hoặc bãi bỏ các quy định mâu thuẫn, chồng chéo, không còn phù hợp.

Cử công chức phụ trách công tác pháp chế tham gia đầy đủ các lớp tập huấn, bồi dưỡng nghiệp vụ về xây dựng, kiểm tra, rà soát và hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật để nâng cao năng lực thực tiễn.

Đổi mới, nâng cao hiệu quả thi hành pháp luật; tăng cường theo dõi, kiểm tra việc thực hiện trách nhiệm quản lý nhà nước về giáo dục tại các cơ sở giáo dục.

**3. Cải cách thủ tục hành chính**

Tiếp tục triển khai thực hiện các nội dung Đề án cải cách TTHC tỉnh giai đoạn 2026 – 2030; xây dựng và tổ chức triển khai thực hiện kế hoạch hoạt động kiểm soát TTHC, cải cách TTHC, thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông năm 2025; kế hoạch rà soát, đánh giá TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết, đề xuất các bộ GDĐT cắt giảm TTHC, cắt giảm thời hạn giải quyết, thành phần hồ sơ không cần thiết, không hợp lý.

Công bố TTHC, danh mục TTHC, xây dựng quy trình nội bộ trong giải quyết TTHC theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông bảo đảm tiến độ, nội dung theo quy định. Công khai TTHC, địa chỉ tiếp nhận và kết quả xử lý phản ánh kiến nghị, tiến độ, kết quả giải quyết TTHC, kết quả đánh giá việc giải quyết TTHC.

Thực hiện nghiêm việc tiếp nhận, giải quyết TTHC theo đúng quy định; tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính, đổi mới phương thức, lề lối làm việc, kiên quyết xử lý đúng theo quy định cán bộ, công chức, viên chức có hành vi những nhiễu, tiêu cực, tự ý đặt ra TTHC không đúng quy định hoặc để chậm, muộn nhiều lần. Kiểm tra, đánh giá chất lượng hoạt động của Bộ phận Một cửa các cấp, nhất là trách nhiệm của cán bộ, công chức trong việc tiếp nhận, giải quyết và trả kết quả giải quyết TTHC.

Đẩy nhanh tiến độ số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết TTHC; đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị để thực hiện tiếp nhận, giải quyết TTHC trên môi trường điện tử.

Hỗ trợ, khuyến khích người dân, doanh nghiệp, cán bộ, công chức, viên chức, người lao động của các cơ quan, đơn vị, cơ sở giáo dục trên địa bàn tỉnh tham gia

thực hiện TTHC trực tuyến và thanh toán không dùng tiền mặt.

**4. Cải cách tổ chức bộ máy hành chính**

Tiếp tục triển khai thực hiện có hiệu quả các Nghị quyết của Trung ương về đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị. Tổ chức rà soát, sắp xếp, tinh gọn cơ cấu tổ chức các phòng chuyên môn và hệ thống mạng lưới các cơ sở giáo dục theo quy định, bảo đảm bám sát thực tiễn địa phương.

Thực hiện kiên quyết việc giảm các đầu mối trung gian không cần thiết, nhằm nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác quản lý điều hành và hoạt động giảng dạy của toàn ngành.

**5. Cải cách chế độ công vụ**

Kịp thời rà soát, điều chỉnh và trình cấp có thẩm quyền phê duyệt Đề án vị trí việc làm của cơ quan Sở và các cơ sở giáo dục, bảo đảm bám sát chức năng, nhiệm vụ và khối lượng công việc thực tế theo hướng dẫn của cơ quan Trung ương.

Nâng cao chất lượng công tác đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức ngành giáo dục gắn kết chặt chẽ với công tác quy hoạch, bổ nhiệm, điều động, luân chuyển. Triển khai hiệu quả các chính sách thu hút nguồn nhân lực chất lượng cao, trọng dụng nhân tài; chú trọng bồi dưỡng năng lực đối ngoại, hội nhập quốc tế và kỹ năng chuyển đổi số.

Thường xuyên rà soát, bổ sung quy chế làm việc nội bộ; phát động mạnh mẽ phong trào thi đua thực hiện văn hóa công vụ, văn hóa học đường. Kịp thời biểu dương, khen thưởng các cá nhân tiêu biểu, đồng thời xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm kỷ luật.

Thường xuyên hướng dẫn, đôn đốc các cơ quan, cơ sở giáo dục cập nhật đồng bộ dữ liệu cán bộ, giáo viên, nhân viên trên hệ thống phần mềm quản lý hồ sơ, bảo đảm thông tin luôn đáp ứng tiêu chí "Đúng - Đủ - Sạch - Sống".

**6. Cải cách tài chính công**

Triển khai thực hiện nghiêm Nghị quyết của HĐND tỉnh về phân bổ dự toán ngân sách, bảo đảm hợp lý, đúng quy định và khả năng cân đối của tỉnh. Tăng cường kiểm soát chi thường xuyên, siết chặt kỷ cương tài chính và đẩy mạnh thực hiện lộ trình tự chủ tài chính tại các cơ sở giáo dục công lập.

Cơ cấu lại chi ngân sách theo hướng giảm chi thường xuyên, ưu tiên nguồn lực cho chi đầu tư phát triển mạng lưới trường lớp, thiết bị dạy học. Nâng cao chất lượng quản lý đầu tư công; đẩy nhanh tiến độ thực hiện, điều chỉnh linh hoạt kế hoạch vốn để giải ngân triệt để, xử lý nghiêm các vi phạm gây chậm trễ.

Rà soát, hoàn thiện và thực hiện nghiêm quy chế quản lý, sử dụng tài sản công tại cơ quan quản lý và trường học. Bảo đảm nguyên tắc công khai, minh bạch, tiết kiệm, chống lãng phí; tổ chức kiểm kê tài sản công định kỳ theo quy định.

Tổ chức thực hiện nghiêm túc và đôn đốc xử lý dứt điểm các kiến nghị, kết luận của cơ quan thanh tra, kiểm toán nhà nước về tài chính, ngân sách đối với toàn ngành.

**7. Xây dựng và phát triển Chính quyền điện tử, Chính quyền số**

Triển khai xây dựng Chính quyền điện tử, Chính quyền số ngành giáo dục bám sát kế hoạch của Trung ương, của tỉnh; bảo đảm đồng bộ về hạ tầng, nền tảng và dữ liệu số. Phối hợp rà soát, đầu tư nâng cấp hạ tầng mạng tại các cơ sở giáo dục, nâng cao khả năng tiếp cận dịch vụ số cho giáo viên, học sinh và người dân.

Duy trì, phát triển hệ thống thông tin, nền tảng dữ liệu ngành; thực hiện kết nối, chia sẻ liên thông dữ liệu giáo dục với hệ thống của tỉnh và quốc gia để khai thác hiệu quả. Tiếp tục thu thập, cập nhật, làm sạch cơ sở dữ liệu chuyên ngành, nâng cao chất lượng dữ liệu phục vụ quản lý điều hành và cung cấp dịch vụ công.

Tái cấu trúc quy trình giải quyết TTHC dựa trên nền tảng dữ liệu; đẩy mạnh số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết TTHC. Tái sử dụng dữ liệu có sẵn nhằm cắt giảm tối đa các loại giấy tờ, thủ tục cho tổ chức, cá nhân.

Khẩn trương rà soát, hoàn thiện và phê duyệt hồ sơ đề xuất cấp độ an toàn đối với các hệ thống thông tin của ngành. Chủ động đầu tư thiết bị, phần mềm, hệ thống giám sát; triển khai các phương án bảo vệ, ứng cứu sự cố để bảo đảm an toàn, an ninh thông tin toàn diện trong hoạt động của cơ quan, đơn vị.

(*Có phụ lục nhiệm vụ kèm theo)*

## IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

**1. Phòng Hành chính – Tổng hợp**

Chủ trì tham mưu trình lãnh đạo Sở thực hiện công tác CCHC; phối hợp với các phòng thuộc Sở triển khai thực hiện nghiêm túc Kế hoạch.

Thường xuyên kiểm tra, đôn đốc các đơn vị, cá nhân thực hiện công tác CCHC.

Hướng dẫn các đơn vị tổ chức thực hiện Kế hoạch CCHC năm 2026 đảm bảo chất lượng, hiệu quả đúng thời gian quy định.

Theo dõi, tổng hợp kết quả thực hiện Kế hoạch, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh, Sở Nội vụ định kỳ hoặc đột xuất về kết quả thực hiện cải cách hành chính của Sở theo quy định.

**2. Các phòng chuyên môn cơ quan Sở**

Tổ chức quán triệt, triển khai thực hiện các nội dung của Kế hoạch.

Phân công cán bộ, công chức làm đầu mối để triển khai thực hiện các nhiệm vụ cải cách hành chính.

Đối với các phòng chủ trì thực hiện các nhiệm vụ cải cách hành chính đã được phân công *(theo bảng phân công nhiệm vụ đính kèm)*, chủ động phối hợp với Phòng Hành chính – Tổng hợp và các phòng liên quan thực hiện có hiệu quả các nhiệm vụ được giao.

Tích cực phối hợp với các phòng thuộc Sở thực hiện nghiêm túc, có chất lượng các nội dung trong kế hoạch.

**3. Các cơ sở giáo dục**

Căn cứ Kế hoạch này, cụ thể hóa và xây dựng Kế hoạch CCHC năm 2026 của đơn vị bảo đảm chi tiết, khả thi, có tính định lượng cao.

Nội dung kế hoạch phải bao gồm đầy đủ 06 lĩnh vực CCHC, xác định rõ sản phẩm đầu ra, thời gian hoàn thành, gắn trách nhiệm trực tiếp của Thủ trưởng đơn vị và bố trí nguồn lực để thực hiện.

Ban hành Kế hoạch chậm nhất sau 10 ngày kể từ ngày Sở ban hành Kế hoạch này; gửi về Sở Giáo dục và Đào tạo (qua Phòng Hành chính - Tổng hợp) để theo dõi, tổng hợp.

Trên đây là Kế hoạch Cải cách hành chính năm 2026 của Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Lạng Sơn *(Kế hoạch này thay thế Kế hoạch số 622/KH-SGDĐT ngày 13/02/2026 của Sở Giáo dục và Đào tạo về cải cách hành chính Sở Giáo dục và Đào tạo năm 2026)*. Yêu cầu Trưởng các phòng chuyên môn cơ quan Sở và Thủ trưởng các cơ sở giáo dục nghiêm túc tổ chức triển khai thực hiện. Trong quá trình thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc phát sinh, các phòng chuyên môn và các cơ sở giáo dục kịp thời phản ánh, báo cáo về Sở Giáo dục và Đào tạo (qua Phòng Hành chính - Tổng hợp) để phối hợp giải quyết./.

***Nơi nhận:***
- Sở Nội vụ (b/c);
- GĐ, các PGĐ Sở;
- Các phòng CQ Sở;
- Lưu: VT, HCTH(ĐDH).

**KT. GIÁM ĐỐC**
**PHÓ GIÁM ĐỐC**

CỘNG HÒA X.H.C.N VIỆT NAM
SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TỈNH LẠNG SƠN

**Phan Mỹ Hạnh**